

Bản án số: 09/2022/HS-ST

Ngày 22 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thái

Bà Nguyễn Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2022, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T** (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1994; Nơi sinh: Tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKTT và Chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản C, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn S và bà Lò Thị Y; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/7/2022 sau đó bị tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 11/7/2022, tại khu vực bản K, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, Công an phường Nam Thanh phát hiện Lò Văn T có biểu hiện phạm tội về ma túy, Công an yêu cầu kiểm tra, T tự giác lấy trong túi quần bên trái đang mặc 01 gói nilon màu đen, tiếp theo là lớp nilon

màu trắng, bên trong có 05 gói nilon màu trắng, đều chứa các cục Heroine, có tổng khối lượng là 18,33gam giao nộp cho tổ công tác. T khai, bị cáo cất giấu Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lãi, nguồn gốc số Heroine là do T mua của người đàn ông không quen biết tại bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên với giá là 2.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 1006/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: Khối lượng vật chứng ký hiệu H1: 3,83 gam; H2: 3,0 gam; H3: 3,88 gam; H4: 3,79 gam; H5: 3,83 gam. 05 mẫu chất bột màu trắng đục ký hiệu từ H1 đến H5 gửi giám định là chất ma túy: Loại heroine. Hoàn lại đối tượng giám định H1: 3,1 gam; H2: 2,1 gam; H3: 2,85 gam; H4: 2,65 gam; H5: 2,9 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 127/CT-VKSTPĐBP ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo **Lò Văn T** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Lò Văn T** từ 09 đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy **13,6gam Heroine, 01 mảnh nilon màu đen, 06 mảnh nilon màu trắng.**

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Đại diện viện Kiểm sát không có tranh luận gì với viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa

cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Hồi 20 giờ 40 phút ngày 11/7/2022, tại khu vực bản K, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, Lò Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 18,33 gam Heroine, mục đích là để bán và sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi cất giấu ma túy nhằm mục đích để bán và sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội rất lớn, không những xâm phạm những quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Đ. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về Nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; ông nội của bị cáo, người sống với bị cáo từ nhỏ được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy rằng: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan. Tuy nhiên căn cứ vào khối lượng chất ma túy thu giữ và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 9 đến 10 năm tù là chưa phù hợp với hành vi của bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, tuy nhiên xét **bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định**, không có tài sản có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng

khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Bị cáo khai, bị cáo mua ma túy của một người đàn ông nhưng không quen biết, không biết tên, địa chỉ nên không có cơ sở xem xét, giải quyết;

[10] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 13,6gam Heroine do là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 mảnh nilon màu đen, 06 mảnh nilon màu trắng do không có giá trị.

[11] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 11/7/2022).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 13,6g (mười ba phẩy sáu gam) Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 01 (một) mảnh nilon màu đen, 06 (sáu) mảnh nilon màu trắng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/10/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/11/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- Bộ phận HSNV, Công an thành phố;
- Nhà Tạm giữ Công an TP.ĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

Nguyễn Thị Bằng